

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT & TMDV ĐẠI LÂM MỘC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT & TMDV
ĐẠI LÂM MỘC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110799177

3. Ngày thành lập: 30/07/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

P0505 nhà G3 KDT Vinhomes Green Bay, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0373490039

Fax:

Email: dailammoc.cis@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa (không hoạt động tại trụ sở)	1050
2.	Xay xát và sản xuất bột thô (không hoạt động tại trụ sở)	1061
3.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột (không hoạt động tại trụ sở)	1062
4.	Sản xuất các loại bánh từ bột (không hoạt động tại trụ sở)	1071
5.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo (không hoạt động tại trụ sở)	1073
6.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn (không hoạt động tại trụ sở)	1075
7.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (không hoạt động tại trụ sở)	1079
8.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu Chi tiết: Sản xuất và tinh chế kim loại quý, chế tác hoặc không chế tác; Sản xuất hợp kim quý; Sản xuất sản phẩm sơ chế từ kim loại quý; Sản xuất bạc được cán vào kim loại cơ bản; Sản xuất vàng được cán vào kim loại cơ bản hoặc bạc; Sản xuất lá dát kim loại quý (không hoạt động tại trụ sở) (Trừ kinh doanh vàng miếng, vàng nguyên liệu)	2420

9.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan Chi tiết: Sản xuất đồ trang sức bằng kim loại quý; Sản xuất đá quý và đá bán quý; Sản xuất các chi tiết vàng bạc bằng kim loại quý hoặc kim loại cơ bản; chế tác kim cương thô; chế tác các loại đá quý, ngọc (không hoạt động tại trụ sở)	3211
10.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan Chi tiết: Sản xuất nhẫn, vòng tay, vòng cổ và các chi tiết trang sức tương tự được làm từ tấm kim loại thường mạ kim loại quý; sản xuất đồ trang sức bao gồm đá giả như đá ngọc giả, kim cương giả; Sản xuất dây đeo đồng hồ kim loại (trừ kim loại quý). (không hoạt động tại trụ sở)	3212
11.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ môi giới chứng khoán, môi giới bảo hiểm; Trừ hoạt động đấu giá)	4610
12.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
13.	Bán buôn thực phẩm	4632
14.	Bán buôn đồ uống	4633
15.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh;	4722
16.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
17.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
18.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
19.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
20.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô	4932
21.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
22.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác.	5210

23.	Bốc xếp hàng hóa (không hoạt động tại trụ sở)	5224
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động điều hành của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hóa.	5225
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết : - Gửi hàng; - Logistic ; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;	5229
26.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610(Chính)
27.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
28.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
29.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
30.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn và môi giới thế chấp; Hoạt động tư vấn đầu tư (Trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
31.	Cho thuê xe có động cơ	7710
32.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
33.	Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh đại lý lữ hành	7911
34.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Hoạt động lữ hành nội địa, quốc tế (chỉ hoạt động lữ hành quốc tế sau khi có giấy phép của Tổng cục du lịch)	7912
35.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: - Cung cấp các dịch vụ đặt chỗ liên quan đến hoạt động du lịch: vận tải, khách sạn, nhà hàng, cho thuê xe, giải trí và thể thao; - Cung cấp dịch vụ chia sẻ thời gian nghỉ dưỡng; - Hoạt động bán vé cho các sự kiện sân khấu, thể thao và các sự kiện vui chơi, giải trí khác; - Cung cấp dịch vụ hỗ trợ khách du lịch: cung cấp thông tin du lịch cho khách, hoạt động hướng dẫn du lịch; - Hoạt động xúc tiến du lịch	7990
36.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức, xúc tiến và quản lý các sự kiện	8230

37.	Dịch vụ đóng gói (không hoạt động tại trụ sở)	8292
38.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ làm thủ tục visa, hộ chiếu	9639
39.	Doanh nghiệp chỉ hoạt động ngành nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ gây tác động môi trường tại địa điểm phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, quy hoạch ngành đã được phê duyệt; vị trí thực hiện dự án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phải bảo đảm khoảng cách an toàn về môi trường, khoảng cách bảo vệ vệ sinh theo quy định. Doanh nghiệp cam kết đáp ứng đầy đủ điều kiện kinh doanh về đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy và các điều kiện kinh doanh khác theo quy định của pháp luật; bảo đảm duy trì đủ điều kiện đầu tư kinh doanh đó trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh.	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. **Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	ĐINH XUÂN TRỌNG HIẾU	Việt Nam	TDP Vinhomes Green Bay, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	20,000	001079019896	
2	NGUYỄN TUẤN ANH	Việt Nam	295 Tô Hiệu, Phường Hồ Nam, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	800.000.000	80,000	031089004490	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* Họ và tên: NGUYỄN TUẤN ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 29/03/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 031089004490

Ngày cấp: 29/12/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 295 Tô Hiệu, Phường Hồ Nam, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 295 Tô Hiệu, Phường Hồ Nam, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội